|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy: | Ngày soạn: |

Tiết theo KHBD:

**CHƯƠNG IX: MỘT SỐ YẾU TỐ XÁC SUẤT**

**BÀI 1: LÀM QUEN VỚI BIẾN CỐ NGẪU NHIÊN**

Thời gian thực hiện: (3 tiết)

**I. Mục tiêu: cdcb26**

**1. Về kiến thức:**

- Xác định được một biến cố xảy ra hay không xảy ra sau khi biết kết quả của phép thử.

- Xác định được biến cố chắc chắn, biến cố không thể và biến cố ngẫu nhiên.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS nhận biết được biến cố xảy ra, biến cố không xảy ra

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, vận dụng các kiến thức trên để giải các bài toán có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu, con số có gắn nam châm lá, bìa cứng có các số.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học:**

**Tiết 1**:

**1. Hoạt động 1: Khởi động (6 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS có cơ hội trải nghiệm về phép thử gieo đồng xu trong một hoạt động thường gặp trong thực tế.

**b) Nội dung:**

**-** GV dựa vào SGK đặt câu hỏi: Theo em, trọng tài hoặc ban tổ chức có nên chọn trước sân cho hai đội bóng không ? Tại sao ?. Từ câu trả lời của HS thì GV dẫn dắt vào bài mới.

**c) Sản phẩm:**

- Khái niệm biến cố.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| GV chiếu silde hoặc viết lên bảng “Theo em, trọng tài hoặc ban tổ chức có nên chọn trước sân cho hai đội bóng không ? Tại sao ?”  **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV gọi học sinh lên bảng thực hiện  - HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm đội hoàn thành yêu cầu.  **\*Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới. | Dự đoán của học sinh về bài học mới |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (38 phút)**

**Hoạt động 2.1: Biến cố (10 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- HS biết được khái niệm biến cố.

- Giúp HS kết nối giữa khái niệm “sự kiện ngẫu nhiên” với “biến cố ngẫu nhiên” và ôn lại các thuật ngữ “chắc chắn”; “không thể”.

**b) Nội dung:**

- Hs đọc SGK thực hiện HĐKPI và yêu cầu học sinh phát biểu khái niệm biến cố

**c) Sản phẩm:**

- Khái niệm biến cố.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - GV yêu cầu HS thảo luận, thực hiện HĐKPI viết các số vào vở.  Tung ngẫu nhiên hai đồng xu cân đối. Trong các sự kiện sau, sự kiện nào không thể xảy ra, sự kiện nào chắc chắn xảy ra ?  A: "Số đồng xu xuất hiện mặt sâp không vượt quá 2''  B: ''Số đồng xu xuất hiện mặt sấp gấp 2 lần số đồng xu xuất hiện mặt ngửa''  C: ''Có ít nhất một đồng xu xuất hiện mặt sấp''  - GV gợi ý cho HS: ta thấy sự kiện C: "Có ít nhất một đồng xu xuất hiện mặt sấp" có thể xảy ra hoặc không xảy ra trong mỗi lần gieo hai đồng xu.  - Nếu cả hai đồng xu đều xuất hiện mặt sấp hoạcc 1 đồng xu xuất hiện mặt sấp, 1 đồng xu xuất hiện mặt ngửa thi sự kiện C xảy ra.  - Nếu cả hai đồng xu đều xuất hiện mặt ngửa thì sự kiện  không xảy ra.  Ta không thể biết được sự kiện  có xảy ra hay không trước khi thực hiện phép thử. Ta gọi sự kiện  là một biến cố ngẫu nhiên, sự kiện  là biến cố chắc chắn và sự kiện  là biến cố không thể.  →l-2HS đọc phần kiến thức trọng tâm.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS theo dõi SGK, chú ý nghe, hiểu, thảo luận,trao đổi và hoàn thành các yêu cầu.  - GV:quan sát và trợ giúp HS.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Hoạt động nhóm đôi: Hai bạn cùng bạn giơ tay phát biểu, trình bày miệng. Các nhóm khác chúý nghe, nhận xét, bổ sung.  - Cá nhân: giơ tay phát biểu trình bày bảng.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV tổng quát, nhận xét quá trình hoạt động của các HS, cho HS nhắc lại kiến thức trọng tâm.  **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:**  Thực hiện nhóm bài 1 sgk trang 89  Yêu cầu hs đọc đề và làm bài 1  **Bài 1:** Tung một đòng xu hai lần. Hỏi trong các biến cố sau, biến cố nào xảy ra ? Biết rằng hai lần tung đều xuất hiện mặt sấp  A: ''Lần tung thứ hai xuất hiện mặt sấp''  B: "Xuất hiện hai mặt giống nhau trong hai lần tung''  C: "Có ít nhất một lần tung xuất hiện mặt ngửa"  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận :**  - Đại diện nhóm lên trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.  - Tuyên dương nhóm làm đúng. | **1. Biến cố**  Sự kiện không thể xảy ra: sự kiện B  Sự kiện chắc chắn xảy ra: sự kiện A**.**  **Kiến thức trọng tâm**  - Các sự kiện, hiện tượng xảy ra trong tự nhiên hay trong một phép thử nghiệm được gợi là biến cố.  + Biến cố chắc chắn là biến cố xảy ra  + Biến cố không thể là biến cố không bao giờ xảy ra.  + Biến cố ngẫu nhiên là biến cố không thể biết trước là nó có xảy ra hay không.  **Thực hành 1**      Vậy: các số là các số hữu tỉ.  Bài 1 sgk trang 89:  Lời giải  **- Biến cố A là xảy ra** vì lần hai lần tung đều ra mặt sấp nên lần tung thứ hai cũng xuất hiện mặt sấp.  **- Biến cố B là biến cố xảy ra** vì hai lần tung đều là 2 mặt giống nhau: mặt sấp.  **- Biến cố C không xảy ra** vì hai lần đều xuất hiện mặt sấp |

**Hướng dẫn tự học ở nhà (1 phút)**

- Xem lại khái niệm biến cố.

- Làm bài tập 1 ; 2 sgk trang 89

- Xem trước phần 2: Biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi.

**Tiết 2**:

**Hoạt động 2.2: Biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi. (28 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS phân biệt rõ khái niệm “xảy ra”, “không xảy ra’

- Giúp HS củng cố khái niệm “chắc chắn”, “không thể”, “ngẫu nhiên” và củng cố lại kiến thức về ước và bội của một số tự nhiên.

**b) Nội dung:**

- Hs đọc SGK và thực hiện bài tập HĐKP 2.

- GV yêu cầu HS phát biểu nội dung kiến thức trọng tâm sgk trang 7.

- Thực hiện bài tập thực hành 2 sgk trang 7.

**c) Sản phẩm:**

- …………………..

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - GV yêu cầu HS thảo luận, đọc ví dụ 1; vd 2 sgk trang 86; 87  - GV yêu cầu HS thực hiện thực hành 1  **Thực hành 1:** Gieo một con xúc xắc hai lần liên tiếp và quan sát số chấm xuất hiện trong mỗi lần gieo. Trong các biến cố sau, hãy chỉ ra biến cố nào là chắc chắn, không thể, ngẫu nhiên. Tại sao?  A: ''Tích số chấm xuất hiện trong hai lần gieo lớn hơn 1''  B: ''Tổng số chấm xuất hiện trong hai lần gieo lớn hơn 1"  C: ''Tích số chấm xuất hiện trong hai lần gieo lớn hơn 7''  D :''Tổng số chấm xuất hiện trong hai lần gieo lớn hơn 7''  **- GV có thể yêu cầu học sinh nhắc lại thế nào các biến cố chắc chắn; không thể; ngẫu nhiên.**  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  -HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức, hoàn thành các yêu cầu, hoạt động cặp đôi, kiểm tra chéo đáp án.  -GV: Quan sát và trợ giúp HS.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS giơ tay phát biểu, lên bảng trình bày  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở. | **2. Biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi.**  Ví dụ 1: sgk trang 86  Ví dụ 2: sgk trang 87  **Thực hành 1: sgk trang 87**  **\* A là biến cố ngẫu nhiên.** Vì ta không biết trước được nó có xảy ra hay không.  🗁 Ví dụ: nếu lần 1 tung được 1 chấm, lần 2 tung được 2 chấm thì tích là 2 > 1 và biến cố A sẽ xảy ra.  🗁 Ví dụ: nếu cả 2 lần tung đều là 1 chấm thì tích sẽ bằng 1.  **\* B là biến cố chắc chắc.** Vì xúc xắc luôn có mặt nhỏ nhất là 1 chấm. Nếu khi tung 2 lần đều xuất hiện mặt có chấm nhỏ nhất là 1 thì . Cho nên tổng số chấm trong 2 lần tung chắc chắn sẽ lớn hơn 1.  **\* C là biến cố ngẫu nhiên.** Vì biến cố không biết trước xảy ra hay không.  🗁 Ví dụ: nếu hai xúc xắc có số chấm lần lượt 1 chấm, 2 chấm thì tích là 1. 2 < 7.  🗁 Ví dụ: nếu hai xúc xắc có số chấm lần lượt 2 chấm, 5 chấm thì tích là . Biến cố C xảy ra.  **\* D là biến cố ngẫu nhiên.** Vì ta không biết trước được nó có xảy ra hay không.  🗁 Ví dụ: nếu lần 1 tung được 2 chấm, lần 2 tung được 6 chấm thì tổng 2 lần là và biến cố D sẽ xảy ra.  Ví dụ: nếu cả 2 lần tung đều là 1 chấm thì tổng sẽ bằng 2 và nhỏ hơn 7. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  - GV yêu cầu HS thảo luận, đọc ví dụ 3 sgk trang 87  - GV yêu cầu HS thực hiện thực hành 2  **Thực hành 2:** Trong một ống cắm bút có 1 bút xanh, 1 bút đỏ và 1 bút tím. Lần lượt lấy ra 2 bút từ ống.  a) Nêu tập hợp các kết quả có thể xảy ra đối với màu của các bút được lấy ra.  b) Gọi A là biến cố: ''Lấy được bút đỏ ở lần thứ nhất''. Hãy nêu tập hợp các kết quả làm cho biến cố A xảy ra.  c) Hãy nêu một biến cố chắc chắn và một biến cố không thể đối với phép thử trên.  - GV có thể yêu cầu học sinh nhắc lại cách viết tập hợp.  **- GV có thể yêu cầu học sinh nhắc lại thế nào các biến cố chắc chắn; không thể; ngẫu nhiên.**  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  -HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức, hoàn thành các yêu cầu, hoạt động cặp đôi, kiểm tra chéo đáp án.  -GV: Quan sát và trợ giúp HS.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS giơ tay phát biểu, lên bảng trình bày  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  GV tổng quát lưu ý lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở. | **Thực hành 2**  a) Tập hợp các kết quả màu có thể xảy ra là: {Xanh - đỏ, Xanh – tím, Đỏ - Tím; Đỏ-Xanh; Tím-Xanh; Tím-Đỏ}.  b) X = {đỏ - tím, đỏ - xanh}  c) Biến cố chắc chắn : ''Bút lấy ra không có màu vàng''  Biến cố không thể :'' Lấy được hai bút cùng màu''. |

**Hướng dẫn tự học ở nhà (1 phút)**

- Xem lại các khái niệm về biến cố

- Xem lại các ví dụ 1; 2; 3 sgk trang 87

- Làm bài tập 2 ; 3 sgk trang 89

- Xem trước nội dung vận dụng 1 ; vận dụng 2 sgk trang 88

**Tiết 3**:

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (20 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS áp dụng khái niệm về biến cố để thực hiện các bài tập.

- Giải được các bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**b) Nội dung:** Làm các bài tập 1, bài 2, bài 3, bài 4 sgk trang 89

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập 1, bài 2, bài 3, bài 4 sgk trang 89

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:**  Thực hiện nhóm đôi bài 2 sgk trang 89  Yêu cầu hs đọc đề và làm bài 2  **Bài 2:** Bạn Minh quay mũi tên ở vòng quay trong hình bên và quan sát xem khi dừng thì nó chỉ vào ô nào. Trong các biến cố sau, hãy chỉ ra biến cố nào là chắc chắn, không thể và ngẫu nhiên.  A: "Kim chỉ vào ô ghi số không nhỏ hơn 1''.  B: ''Kim chỉ vào ô có màu trắng''.  C: '' Kim chỉ vào ô có màu tím''.  D: "Kim chỉ vào ô ghi số lớn hơn 6''.  - GV yêu cầu 2 học sinh ngồi kế nhau hoạt động nhóm đôi.  - GV gọi 2 học sinh lên thực hiện yêu cầu bài 2  + HS 1: ý A; B  + HS 2: ý C; D  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm đôi  - HS 1: ý A; B  - HS 2: ý C; D  **\* Báo cáo, thảo luận :**  - Đại diện nhóm lên trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV khẳng định kết quả đúng, cách làm tối ưu và đánh giá mức độ hoàn thành của hs. | Bài 2 sgk trang 89:  Lời giải   * **Biến cố A là biến cố chắc chắn xảy ra** vì các ô đều là các số lớn hơn hoặc bằng 1. * **Biến cố B là biến cố ngẫu nhiên** vì biến cố có thể xảy ra hoặc không. Ví dụ khi kim chỉ vào 2 ô là 1 hoặc 4 thì biến cố B xảy ra. Nhưng khi kim chỉ vào một bất kỳ ngoài 2 ô 1 và 4 thì biến cố B sẽ không xảy ra * **Biến cố C là biến cố không thể** vì vòng quay không có ô màu tím nên biến cố C  không thể xảy ra. * **Biến cố D là biến có không thể** vì vòng quay chỉ có các số từ 1 đến 6, không có số nào lớn hơn 6. |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Gv treo bảng phụ bài tập 3 SGK trang 89  - Yêu cầu hs hoạt động cá nhân trong thời gian 3 phút.  **Bài 3:** Một hộp 3 chiếc bút mực và 1 chiếc bút chì. Lấy ra ngẫu nhiên cùng một lúc hai bút từ hộp. Trong các biến cố sau, hãy chỉ ra biến cố nào là chắc chắn, không thể, ngẫu nhiên  A: "Lấy được 2 chiếc bút mực''  B: ''Lấy được 2 chiếc bút chì''  C: ''Có ít nhất 1 chiếc bút mực trong hai bút được lấy ra ''  D: ''Có ít nhất 1 chiếc bút chì trong hai bút được lấy ra ''  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân  **\* Báo cáo, thảo luận :**  - Hs trình bày bài làm của mình.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV khẳng định kết quả đúng, cách làm tối ưu và đánh giá mức độ hoàn thành của hs. | Bài 3 sgk trang 89:  Lời giải   * **Biến cố A là biến cố ngẫu nhiên** vì không thể đoán trước được. Nếu rút được 2 chiếc bút mực trong số 3 chiếc bút mực thì biến cố A sẽ xảy ra. Còn nếu rút được 1 bút mực và 1 bút chì thì biến cố A sẽ không xảy ra. * **Biến cố B là biến cố không thể** vì chỉ có một 1 bút chì trong hộp. * **Biến cố C là biến cố chắc chắn** vì hộp có chứa 3 bút mực và 1 bút chì nên khi rút 2 bút , chắc chắn sẽ có ít nhất 1 chiếc bút mực. * **Biến cố D là biến cố ngẫu nhiên** vì không thể đoán trước được. Nếu rút được 2 chiếc bút mực trong số 3 chiếc bút mực thì biến cố D sẽ không xảy ra. Còn nếu rút được 1 bút mực và 1 bút chì thì biến cố D sẽ xảy ra. |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 3:**  - Gv treo bảng phụ bài tập 4 SGK trang 89  - Yêu cầu hs hoạt động nhóm trong thời gian 5 phút.  **Bài 4:** Một hộp có 1 quả bóng màu xanh, 1 quả bóng màu đỏ và 1 quả bóng màu vàng, xem màu, trả lại hộp rồi lại lấy ra ngẫu nhiên một quả nữa. Trong các biến cố sau, hãy chỉ ra biến cố nào là chắc chắn, không thể, ngãu nhiên.  A: ''Quả bóng lấy ra lần thứ hai có màu đỏ''.  B: ''Quả bóng lấy ra lần thứ hai giống quả bóng đã lấy ra lần đầu''.  C: ''Quả bóng lấy ra lần đầu tiên có màu hồng''.  D: ''Có ít nhất 1 lần lấy được quả bóng màu xanh ''.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận :**  - Đại diện nhóm lên trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV khẳng định kết quả đúng, cách làm tối ưu và đánh giá mức độ hoàn thành của hs. | Bài 4 sgk trang 89:  Lời giải   * **Biến cố A là biến cố ngẫu nhiên** vì không biết trước được có xảy ra hay không. Nếu lần thứ hai lấy ra quả bóng xanh hoặc vàng thì biến cố A không xảy ra. Còn nếu lấy ra được quả bóng màu đỏ thì biến cố A xảy ra. * **Biến cố B là biến cố ngẫu nhiên** vì không biết trước được có xảy ra hay không. Nếu 2 lần lấy ra 1 bóng xanh- 1 bóng đỏ hay 1 bóng đỏ- 1 bóng vàng thì biến cố B không xảy ra. Còn nếu lấy ra được quả bóng màu đỏ hoặc xanh hoặc vàng ở cả 2 lần thì biến cố B xảy ra. * **Biến cố C là biến cố không thể** vì không có quả bóng màu hồng trong hộp. * **Biến cố D là biến cố ngẫu nhiên**. Vì có thể lấy được 1 bóng đỏ, 1 bóng vàng thì biến cố D không xảy ra. Nhưng có thể lấy được 1 bóng xanh, 1 bóng vàng thì biến cố D xảy ra. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (15 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng các kiến thức về biến cố để giải quyết các bài toán

**b) Nội dung:**

- GV hướng dẫn HS giải quyết các bài toán “Vận dụng 1, vận dụng 2” sgk trang 88

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải các bài toán vận dụng 1, 2 sgk trang 88.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\*Giao nhiệm vụ 1**:

- Hs quan sát hình vẽ và trả lời câu hỏi và làm theo nhóm đôi và viết vào bảng nhóm trong thời gian 1 phút 30 giây.

**Vận dụng 1:** Một cửa hàng thống kê lại số máy vi tính họ bán được từ ngày thứ Hai đến Chủ nhật trong một tuần. Kết quả được trình bày ở biểu đồ sau:

Chart, line chart

Description automatically generatedChọn ngẫu nhiên 1 ngày trong tuần đó để xem kết quả bán hàng. Trong các biến cố sau, biến cố nào là chắc chắn, không thể và ngẫu nhiên?

A: "Cửa hàng bán được 10 máy vi tính trong ngày được chọn''

B: ''Cửa hàng bán được ít hơn 7 máy vi tính trong ngày được chọn''

C: ''Cửa hàng bán được không quá 14 máy vi tính trong ngày được chọn''

**Lời giải**

* **Biến cố A là biến cố ngẫu nhiên** vì ta không đoán được nó có xảy ra hay không. Nếu ta chọn ngày thứ Hai thì cửa hàng sẽ bán được 12 máy vi tính, không phải 10 máy. Còn nếu chọn ngày thứ tư thì cửa hàng sẽ bán đúng được 10 máy vi tính và biến cố A sẽ xảy ra.
* **Biến cố B là biến cố không thể xảy ra** vì tất cả các ngày từ thứ Hai đến Chủ Nhật đều bạn số máy vi tính bằng hoặc lớn hơn 7.
* **Biến cố C là biến chắc chắn** vì tất cả các ngày từ thứ Hai đến Chủ Nhật đều bạn số máy vi tính không vượt quá 14. Ngày ít nhất thứ Sáu với 7 máy được bán ra và nhiều nhất là Chủ Nhật với 14 máy được bán ra.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ giải đáp thắc mắc của hs để hiểu rõ nhiệm vụ.

**\*Giao nhiệm vụ 2**:

- Hs quan sát hình vẽ và trả lời câu hỏi và làm theo cá nhân và viết vào bảng cá nhân trong thời gian 2 phút 30 giây.

**Vận dụng 2:** Trong các biến cố sau, hãy chỉ ra biến cố nào là chắc chắn, không thể và ngẫu nhiên:

**a)** Đến năm 2050, con người tìm được sự sống bên ngoài Trái Đất.

**b)** Ở Mũi Điện, ngày mai Mặt Trời sẽ mọc ở hướng đông.

**c)** Gặp một giáo viên trong trường em sinh năm 1900.

**d)** Gieo một đồng xu cân đối 100 lần đều ra mặt sấp.

**Lời giải**

**a)** Biến cố ngẫu nhiên.

**b)** Biến cố chắc chắn.

**c)** Biến cố không thế xảy ra.

**d)** Biến cố ngẫu nhiên.

**\* Hướng dẫn học sinh về nhà:**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Học thuộc phần kiến thức trọng tâm.

- Chuẩn bị giờ sau: *“Bài 2. Làm quen với xác suất của biến cố ngẫu nhiên”*